TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:118/2023/HS - ST
Ngày: 28/7/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Tiến.
2. Ông Lê Quang Khỏe.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2023/TLST - HS ngày 19/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2023/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh năm 1990; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Nh và bà Lê Thị S.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 31/3/2023 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt tại phiên tòa).

* **Người làm chứng:**
-Anh Đàm Văn H. (Vắng mặt).
- Anh Trần Anh T. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 22/3/2023, Lê Tuấn A đi xe buýt sang khu vực thị trấn Tr, huyện Ph, tỉnh Hưng Yên để tìm mua ma tuý sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây Tuấn A mua của một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 04 gói ma tuý Heroin với số tiền 800.000 đồng sau đó đi về nhà chia 04 gói ma tuý trên thành 08 gói nhỏ hơn và sử dụng hết 02 gói. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/3/2023,

Tuấn A cất 06 gói ma túy còn lại vào túi quần bên phải phía sau rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH150i màu đen biển số 34B4 – 692.91 đến thành phố Hải Dương để tìm việc làm. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi Tuấn A đi đến khu vực trước cổng công ty cổ phần N Hải Dương ở số 296 H, phường V, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì Tuấn A dừng xe lại. Lúc này có đối tượng tự khai tên Trần Mạnh C đi xe ôm do anh Đàm Văn H điều khiển đến. Thấy Tuấn A nên C bảo anh H dừng xe cách Tuấn A khoảng 03m; C xuống xe đi bộ đến gần Tuấn A và hỏi mua của Tuấn A 02 gói ma tuý Heroin với số tiền 400.000 đồng, Tuấn A đồng ý. Khi Tuấn A nhận của C số tiền 500.000 đồng và đưa cho C 02 gói ma túy thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an phường V, thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải Trần Mạnh C 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng, thu giữ trên tay phải Lê Tuấn A số tiền 500.000 đồng; cả hai khai nhận đó là ma túy và tiền vừa trao đổi. Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần bên phải phía sau Lê Tuấn A đang mặc 04 gói giấy bạc màu trắng là ma túy Heroine cất giấu để sử dụng và bán; số tiền 240.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu SH150i màu đen biển số 34B4 – 692.91 do Tuấn A điều khiển. Quá trình bắt quả tang dưới sự chứng kiến của Đàm Văn H và Trần Anh T.

Tại biên bản xét nghiệm nước tiểu ngày 23/3/2023 tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương xác định: Lê Tuấn A dương tính với chất ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số 195 ngày 25/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

+ Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Trần Mạnh C, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,073 gam, là loại ma tuý loại Heroine.

+ Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Lê Tuấn A, gửi đến giám định có tổng khối lượng là: 0,168 gam, là loại ma tuý Heroine .

Tại Kết luận giám định số 90 ngày 20/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng, 04 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng là tiền thật.

Quá trình điều tra Lê Tuấn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 106/CT- VKS ngày 15/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Lê Tuấn A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn A từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/3/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: - Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 195/KL – KTHS, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,050 gam Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M3, là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Ký hiệu T1. 01 phong bì niêm phong số 195/KL – KTHS, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,124 gam Heroine, 04 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M4, là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Ký hiệu T2. 01 phong bì niêm phong số 90/KL – KTHS theo đúng quy định, có chữ ký của những người có liên quan và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ.
- Trả lại bị cáo Lê Tuấn A số tiền 240.000đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 23/3/2023 tại khu vực trước cổng công ty cổ phần N Hải Dương địa chỉ số 296 H, phường V, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Lê Tuấn A có hành vi bán trái phép 0,073g Heroine cho đối tượng tự khai Trần Mạnh C đồng thời cất giấu trái phép trong túi quần đang mặc 0,168g Heroine để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình

sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Việc mua bán, sử dụng ma túy còn là mầm mống làm phát sinh một số loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng nặng nề cho sức khỏe của con người và kinh tế của gia đình người sử dụng.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong số 195/KL – KTHS, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,050 gam Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M3, là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Ký hiệu T1. 01 phong bì niêm phong số 195/KL – KTHS, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,124 gam Heroine, 04 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M4, là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Ký hiệu T2. 01 phong bì niêm phong số 90/KL – KTHS theo đúng quy định, có chữ ký của những người có liên quan và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo Lê Tuấn A số tiền 740.000đ, trong số tiền trên có số tiền 400.000đ là tiền do Tuấn A bán ma túy cho Trần Mạnh C mà có và 100.000đ là tiền thừa Tuấn A chưa trả lại cho C, tuy nhiên không xác định được nhân thân cụ thể của C nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ trên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với số tiền còn lại là 240.000đ xác định là tiền của bị cáo, bị cáo không dùng số tiền trên vào việc phạm tội nên cần trả lại bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH150i màu đen biển số 34B4 - 692.91 do Tuấn A điều khiển đi bán ma túy là xe của ông Lê Văn Nh (bố đẻ Tuấn A), ông Nh không biết Tuấn A mượn để đi mua bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã trả lại cho ông Nh là có căn cứ đúng pháp luật nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho Tuấn A, kết quả điều tra không làm rõ được tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với đối tượng tự khai tên Trần Mạnh C, kết quả điều tra xác định không có người có tên, tuổi ở địa chỉ như trên nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Đàm Văn H không biết Tuấn A thuê xe ôm để đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1**. Tuyên bố**: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. **Xử phạt**: Bị cáo Lê Tuấn A **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/3/2023.

3. **Về vật chứng**: - Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 195/KL - KTHS, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,050 gam Heroine; 02 mảnh giấy bạc màu trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu M3, là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Ký hiệu T1. 01 phong bì niêm phong số 195/KL – KTHS, Công an tỉnh Hải Dương bên trong có chứa 0,124 gam Heroine, 04 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M4, là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Ký hiệu T2. 01 phong bì niêm phong số 90/KL – KTHS theo đúng quy định, có chữ ký của những người có liên quan và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ.
- Trả lại bị cáo Lê Tuấn A số tiền 240.000đ.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 20/6/2023).

5. **Về án phí:** Bị cáo Lê Tuấn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Về quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thu